TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐỐP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/ HSST
Ngày: 12/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐỐP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Quang Lâm
Các Hội thẩm nhân dân:
ông: Mai Văn Rạng
bà: Điểu Thị Hương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Lý Văn Hơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp tham gia phiên tòa: ông Hoàng Ngọc Lâm - Kiểm sát viên

Vào ngày 12 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2024/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2024. Đối với bị cáo:

LÊ SỸ T*;* sinh năm 1985; Tại: tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: xóm 2, xã C, huyện H, tỉnh Nghệ An; Nơi ở hiện nay: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm nông; con ông Lê Quang V, sinh năm 1948 và bà Dương Thị Đ, sinh năm 1956; bị cáo có vợ tên Hồ Thị X, sinh năm 1990 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án; tiền sự: không; Về nhân thân: Ngày 26/4/2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nghệ An tuyên phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ (tại Bản án số 16/2013/HSST ngày 26/4/2013); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/01/2024 đến ngày 11/01/2024 được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay *(bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Lê Sỹ Th, sinh năm 1984; Nơi thường trú: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Vương Văn L, sinh năm 2004; Nơi thường trú: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng pháo nổ vào dịp tết Nguyên đán, ngày 02/01/2024 Lê Sỹ T truy cập mạng xã hội Facebook, tìm kiếm thấy có 01 người đàn ông đăng bán pháo nổ. Qua nhắn tin trao đổi, Thời cho người này số điện thoại để liên lạc qua ứng dụng zalo. T đặt mua 10 hộp pháo hoa nổ, được tặng thêm 04 hộp pháo, tổng giá tiền là 5.500.000 đồng và hẹn sẽ giao nhận pháo vào khoảng 04 giờ ngày 04/01/2024 tại Đường ĐT759B thuộc khu vực ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (khu vực Nhà thờ T). Đến khoảng 04 giờ 00 phút ngày 04/01/2024 người đàn ông bán pháo gọi cho T qua ứng dụng Zalo, nói T chuẩn bị tiền đi ra nhận pháo. Sau đó, Thời điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại SH Mode, màu đen bạc, biển kiểm soát 93G1-252.99 đến điểm đã hẹn trước để nhận pháo, khi đến thấy có 01 xe ô tô loại 07 chỗ, màu trắng (không rõ biển kiểm soát) đang dừng, Thời đi đến gặp người đàn ông ngồi trong xe nhận 01 bao tải màu đen, buộc kín, bên trong có 14 hộp pháo hoa và đưa số tiền 5.500.000 đồng cho người này. Sau đó, T bê bao tải đựng pháo lên yên phía sau xe mô tô rồi dùng dây cao su buộc lại và điều khiển xe chở về nhà tại ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước cất giấu để sử dụng. Khi đi đến khu vực đường liên thôn thuộc ấp T, T, B, Bình Phước thì bị lực lượng Công an phát hiện, T dừng xe, để lại xe mô tô và bao tải màu đen rồi bỏ chạy. Đến 06 giờ 00 phút, ngày 04/01/2024, Lê Sỹ T đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số 31 ngày 09/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: 14 khối hình hộp chữ nhật (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu sắc. Tổng khối lượng 21,10kg.

Cáo trạng số: 13/CT- VKS ngày 22/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lê Sỹ T về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và kết luận, không tham gia tranh luận, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B khẳng định bị cáo có hành vi như trong bản cáo trạng đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Sỹ T phạm tội "Vận chuyển hàng cấm"; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 90.000.000đ đến 120.000.000đ

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Sỹ T vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và xin nhận lại chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại SH Mode, màu đen bạc, biển kiểm soát 93G1-252.99.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và những người làm chứng. Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, vật chứng của vụ án cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 04/01/2024 Lê Sỹ T đã có hành vi sử dụng xe mô tô hiệu Honda, loại SH Mode, màu đen bạc, biển kiểm soát 93G1-252.99 để vận chuyển 14 khối hình hộp chữ nhật, có kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc có ghi chữ "KS-4911L MADE IN CHINA". Tổng trọng lượng 14 khối hình hộp chữ nhật là 21,10kg. Khi Thời điều khiển xe môtô vận chuyển đi đến khu vực ấp T, xã T, huyện B thì bị Công an huyện B kiểm tra phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang, tạm giữ toàn bộ vật chứng. Đến 06 giờ 00 phút, ngày 04/01/2024, Lê Sỹ T đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số 31 ngày 09/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: 14 khối hình hộp chữ nhật (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu sắc. Tổng khối lượng 21,10kg. Do đó, Lê Sỹ T đã phạm tội Vận chuyển hàng cấm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố.

[3] Hành vi trên của bị cáo đã vi phạm vào việc quản lý của Nhà nước đối với pháo nổ là hàng hóa cấm lưu hành, cấm sử dụng. Bị cáo biết rõ pháo là mặt hàng Nhà nước cấm sử dụng nhưng vẫn vận chuyển về nhà để sử dụng. Bị cáo vi phạm với lỗi cố ý, thể hiện sự thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên cần có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đầu thú; bị cáo có cha là người có công với cách mạng (Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng 3, Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 3…). Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán pháo cho Thời: Cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Lê Sỹ Th đã giao xe mô tô cho T mượn tuy nhiên Th không biết T sử dụng xe để phạm tội nên không đề cập xử lý.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Không đặt ra xem xét.

[7] *Về vật chứng:*

Đối với 01(một) xe mô tô, hiệu Honda, loại SH Mode, màu đen bạc, biển kiểm soát 93G1-252.99, quá trình điều tra xác định xe là tài sản của bà Phan Thị M, bà M đã đi xuất khẩu lao động và giao xe cho chồng là anh Lê Sỹ Th quản lý, sử dụng, cần trả lại xe mô tô trên cho Lê Sỹ Th.

Đối với 14 khối hình hộp chữ nhật ”(pháo nổ), có kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc có ghi chữ “KS-4911L MADE IN CHINA, sau giám định còn lại 18,05kg là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01(một) bao tải màu đen, có kích thước 60cm x 107cm dùng để đựng pháo, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 8s, màu đen, T khai sử dụng để liên lạc mua pháo nổ nhưng quá trình bỏ chạy đã bị rơi nhưng không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí: bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Sỹ T phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Lê Sỹ T 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng).

2. Về vật chứng: áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho Lê Sỹ T 01(một) xe mô tô, hiệu Honda, loại SH Mode, màu đen bạc, số máy JK01E0072149, số khung RLHJK 0117LZ640230, biển kiểm soát 93G1-252.99.

Tịch thu tiêu hủy 12 khối hình hộp chữ nhật "(pháo nổ), có kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc có trọng lượng 18,05kg và 01(một) bao tải màu đen, có kích thước 60cm x 107cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0007895 ngày ngày 28/3/2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự dân sự huyện Bù Đốp và công an huyện Bù Đốp)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Quang Lâm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- Công an huyện Bù Đốp;
- Chi cục THADS huyện Bù Đốp;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.